TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 251/2025/HC-PT
Ngày 18/11/2025
V/v "Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Ngọc Huân;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.
- ***Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 44/2025/TLPT-HC ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc "Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 286/2025/HC-ST ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5265/2025/QĐPT-HC ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện*:** Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1975; địa chỉ: P, nhà số A, ngõ A T, phường K, thành phố Hà Nội (trước đây là P306, nhà số A, ngõ A T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội); có mặt.

**** Người bị kiện*:** Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí C - Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 12/8/2024 tại Đội chỉ huy giao thông và điều khiển

đèn tín hiệu giao thông - Phòng C tiến hành lập biên bản làm việc giữa đồng chí Phạm Minh T1 - Cán bộ Đội chỉ huy giao thông và tín hiệu đèn giao thông với ông Nguyễn Xuân T với nội dung: Hồi 11 giờ 56 phút ngày 22/5/2024; Địa điểm xảy ra vụ việc: V - X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; Diễn biến vụ việc: Ngày 12/8/2024, ông Thủy C1 theo giấy tờ liên quan đến xe ô tô BKS 30F-096.39 lên Đội chỉ huy giao thông và tín hiệu đèn giao thông, ông T được xem hình ảnh và clip vi phạm qua camera giám sát được thể hiện trên máy tính nghiệp vụ của Đội chỉ huy giao thông và tín hiệu đèn giao thông, ông trình bày là người điều khiển vi phạm "Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông" ngày 22/5/2024 tại V - X. Sau khi xem hình ảnh, ông công nhận là người điều khiển, ông T đồng ý lập biên bản.

Vào hồi 09 giờ 46 phút cùng ngày, đồng chí Đào Minh T2 tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ đối với ông Nguyễn Xuân T. Nội dung: *Đã có hành vi vi phạm hành chính: Vào hồi 11 giờ 56 phút ngày 22/5/2024 tại V - X, phường X, quận T, Hà Nội điều khiển xe ô tô con BKS 30F-096.39 đã vi phạm hành vi: không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng).*

Ngày 11/9/2024, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành Quyết định số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính. Nội dung: Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 5.000.000 đồng; Hình thức xử phạt bổ sung: *Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn. Cụ thể: Tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 02 tháng hạng E, số 010069013233, có giá trị đến 9/4/2029, nơi cấp Sở G, từ ngày 11/9/2024 đến hết ngày 11/11/2024. Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 02 tháng, kể từ ngày nhận được Quyết định. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11/9/2024.*

Không đồng ý với quyết định trên, ngày 18/9/2024, ông T khiếu nại đến Giám đốc Công an thành phố H. Ngày 26/9/2024, Phòng C mời ông T làm việc đối với nội dung ông khiếu nại. Ngày 02/10/2024, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành Quyết định số 525/QĐ-PC08-CTHC về việc giao quyền giải quyết khiếu nại cho đồng chí Thượng tá Nguyễn Mạnh T3 - Phó Trưởng phòng. Cùng ngày, Trưởng Phòng cảnh sát giao thông ban hành Quyết định số 510/QĐ-PC08-CTHC về việc xác minh nội dung khiếu nại. Tổ công tác xác minh đơn đã tiến hành tổ chức đối thoại vào ngày 28/10/2024 nhưng ông T vắng mặt không lý do. Ngày 31/10/2024, tổ chức đối thoại lần hai, ông T vắng mặt không lý do. Do đó, việc tổ chức tiến hành đối thoại không được thực hiện.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại ngày 04/11/2024

của Tổ xác minh nội dung khiếu nại, ngày 04/11/2024, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành Quyết định số 560/QĐ-CSGT-CTHC về việc giải quyết khiếu nại của ông T (lần đầu). Nội dung: *Giữ nguyên biên bản vi phạm hành chính ngày 12/8/2024 do đồng chí Đào Minh T2 cán bộ Đội CHGT và ĐKĐTHGT thiết lập và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số GO1.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.*

**** Người khởi kiện ông Nguyễn Xuân T trình bày:***

Ngày 22/5/2024, ông Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô BKS 30F-096.39 đi đến đoạn đường V - X thì cho xe quay đầu. Tại thời điểm này, đèn tín hiệu chính đang màu xanh và không có báo hiệu cấm xe ô tô quay đầu. Do đó, ông T cho rằng điều khiển xe quay đầu trong trường hợp này là hoàn toàn được phép, không vi phạm quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Theo quy định tại Điều 10.4.4 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT quy định: Khi tín hiệu mũi tên màu đỏ được bật sáng cùng lúc với tín hiệu đèn chính màu xanh thì phương tiện không được đi theo hướng mũi tên. Những nơi bố trí mũi tên màu đỏ cần bố trí làn chờ cho các xe đi hướng đang có đèn màu đỏ. Vì vậy, ông T cho xe quay đầu đi theo hướng ngược lại tại nơi chỉ có báo hiệu cấm hướng rẽ trái (không có báo hiệu cấm quay đầu xe thì không vi phạm quy định nào của pháp luật khi tham gia giao thông. Do đó, cán bộ, chiến sĩ Phòng CSGT Công an thành phố H tự suy diễn, ra quyết định xử phạt là không khách quan trái với quy định của pháp luật.

Ông T cho rằng các quyết định trên là trái luật. Quyết định xử phạt số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC do Thượng ta Trần Anh T4 ký ngày 11/9/2024 với lỗi *"không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"* không có căn cứ để xử phạt khi dựa vào biên bản vi phạm hành chính được lập không khách quan, không phản ánh đúng thực tế tại tuyến đường ông vi phạm và không đưa ra được bằng chứng thuyết phục.

Ông T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

+ Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 của Trường P Công an thành phố H.

+ Hủy Quyết định số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H về việc giải quyết khiếu nại của ông T (lần đầu).

**** Người bị kiện là Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H trình bày:***

Ngày 12/8/2024, ông Nguyễn Xuân T đến Đội Chỉ huy giao thông và Điều khiển đèn tín hiệu giao thông, Phòng C, Công an thành phố H để làm việc liên quan đến việc hệ thống giám sát trật tự an toàn giao thông đường bộ bằng hình

ảnh phát hiện xe ô tô BKS 30F-096.39 *"Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông".* Tại đây, ông T được xem hình ảnh và clip của xe ô tô BKS 30F-096.39 do hệ thống ghi nhận. Sau khi xem xong, ông T công nhận là người điều khiển xe ô tô BKS 30F-096.39 thực hiện hành vi như hệ thống ghi nhận ngày 22/5/2025 tại V - X, T, Hà Nội.

Sau khi ông T ký tên và ghi ý kiến *"Tôi đồng ý lập BB để giải quyết (Ko lỗi)"* tại biên bản làm việc, đồng chí Đào Minh T2 đã lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ số G01.801.308.020-981-24- 001764/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi vi phạm *"Vào hồi 11 giờ 56 phút, ngày 22/05/2024 tại V - X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội điều khiển xe Ô tô con mang biển số 30F-096.39 đã vi phạm hành vi: Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông".* Tại BB-VPHC, ông T ký tên và ghi ý kiến trình bày *"đồng ý lập BB nhưng ko phải lỗi vi phạm (tôi quay đầu xe tại V - X)".*

Ngày 13/8/2024, Phòng C nhận được Văn bản giải trình đề ngày 12/8/2024 ghi tên Nguyễn Xuân T. Ngày 11/9/2024, căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính, biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính và xem xét Văn bản giải trình ghi tên Nguyễn Xuân T, đồng chí Trần Anh T4, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.30 8.020-981-24- 001745/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi *"Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông".*

Ngày 19/9/2024, Phòng C nhận được đơn khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Xuân T khiếu nại Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên. Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại, Phòng C đã thụ lý giải quyết theo quy định.

Ngày 04/11/2024, đồng chí Nguyễn Mạnh T3, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông (người được giao quyền giải quyết khiếu nại) ra Quyết định số 560/QĐ-CSGT-CTHC về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Xuận T5 kết luận nội dung khiếu nại là sai toàn bộ; giữ nguyên nội dung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Xuân T.

Việc đồng chí Đào Minh T2 cán bộ Đội CHGT và ĐK Đèn THGT lập BB-VPHC số G01.801.308.020-981-24-001764/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi vi phạm *"Vào hồi 11 giờ 56 phút, ngày 22/05/2024 tại V - X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô con mang biển số 30F-096.39 đã vi phạm hành vi: Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"* là đúng quý định.

Căn cứ: BB-VPHC số G01.801.308.020-981-24-001764/BB-VPHC ngày 12/8/2024; Văn bản giải trình đề ngày 12/8/2024 ghi tên Nguyễn Xuân T; Quyết

định số 335/QĐ-GQXP ngày 27/6/2024 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 11/9/2024, đồng chí Trần Anh T4, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi "Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông" là đúng trình tự, thủ tục.

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng) xử phạt người điều khiển xe ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ.

- Tại điểm a khoản 5 Điều 5 "Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"

- Tại điển b khoản 11 Điều 5 *"Ngoài việc bị phạt tiền, người điều khiển xe thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:*

b)Thực hiện hành vi quy định tại điểm đ khoản 2; điểm h, điểm i khoản 3; khoản 4; điểm a, điểm b, điểm d, điểm đ, điểm g, điểm h, điểm i khoản 5 Điều này bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng"

Việc áp dụng hình thức xử phạt đối với ông Nguyễn Xuân T cụ thể:

Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền (Mức phạt 5.000.000 đồng);

Hình thức phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn (thời hạn 02 tháng từ ngày 11/9/2024 đến hết ngày 11/11/2024) là đúng hình thức và mức xử phạt.

Về thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Tại khoản 4 Điều 76 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng): *"Trưởng Công an cấp huyện; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục C2; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục C2 phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Trưởng phòng Công an cấp tỉnh gồm Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Trưởng phòng C, T6 phòng Cảnh sát cơ động, Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trung đoàn trưởng Trung đoàn Cảnh sát cơ động có quyền:*

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 15.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực

giao thông đường bộ, đường sắt;

c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

d) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 30.000.000 đồng;

đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, điểm c và điểm e khoản 1 Điều 4 Nghị định này".

Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-GQXP ngày 27/6/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho đồng chí Trần Anh T4, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông. Ngày 11/9/2024, đồng chí Trần Anh T4 đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Xuân T là đúng thẩm quyền.

Về việc giải quyết khiếu nại: Do việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi vi phạm "Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 là đúng pháp luật nên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Xuân T với nội dung không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T là đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 286/2025/HC-ST ngày 25/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3; Điều 30; Điều 32; Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; khoản 1 Điều 206 và khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều 21, Điều 22, Điều 57, Điều 64, Điều 67 và Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Khiếu nại; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/10/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng); Quy chuẩn số 41/2019/BGTVT Q về báo hiệu đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ T9; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; Xử:

Bác các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T về đề nghị hủy các Quyết định hành chính, gồm:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-

001745/QĐ-XPHC ngày 11/09/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H.

- Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/7/2025, người khởi kiện là ông Nguyễn Xuân T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện ông Phạm Xuân T7 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ông T7 cho rằng ngày 11/5/2024 ông không vi phạm giao thông đường bộ, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với ông là không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông, sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo đúng quy định pháp luật;

Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T về đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/09/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Ông T kháng cáo nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đối tượng khởi kiện của vụ án là các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/09/2024 và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H là các quyết định hành

chính được ban hành trong quá trình xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 và Điều 30 Luật Tố tụng hành chính.

Đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T nộp ngày 19/02/2025 đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Người bị kiện là Trường P, Công an thành phố H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Xuân T trong hạn luật định, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Xuân T, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Xét Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 của Trường phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H:

- Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành: Vào hồi 11 giờ 56 phút ngày 22/5/2024 tại V - X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội, ông Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô con BKS 30F-096.39 đã vi phạm hành vi không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng). Căn cứ video và hình ảnh do thiết bị Camera giám sát của hệ thống giám sát trật tự an toàn giao thông đường bộ bằng hình ảnh của Đội Chỉ huy giao thông và điều khiển đèn tín hiệu giao thông, Phòng C, Công an thành phố H phát hiện và ghi nhận xe ô tô BKS 30F-096.39 *"Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"*. Tại Biên bản làm việc số G01.801.308.020-981-24-003254/BB-LV ghi nhận ông Nguyễn Xuân T (chủ xe ô tô BKS 30F-096.39) trình bày và công nhận là người điều khiển xe ô tô thực hiện hành vi như thiết bị Camera giám sát ghi nhận. Việc đồng chí Đào Minh T2 cán bộ Đội Chỉ huy giao thông và điều khiển đèn tín hiệu giao thông, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H lập Biên bản vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001764/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi vi phạm *"Vào hồi 11 giờ 56 phút ngày 22/05/2024 tại V - X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô con mang biển số 30F-096.39 đã vi phạm hành vi: Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"* là đúng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính ngày 12/8/2024 do đồng chí Đoàn

Minh T8 lập, ngày 11/9/2024, đồng chí Trần Anh T4 - Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC đối với ông Nguyễn Xuân T theo Quyết định số 335/QĐ-GQXP ngày 27/6/2024 của Trường P về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, Quyết định số G01.801.308.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với người vi phạm là ông Nguyễn Xuân T là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại các Điều 57, 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 76 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

- Về nội dung giải quyết: Từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Hệ thống giám sát trật tự an toàn giao thông đường bộ bằng hình ảnh tại ngã tư V - X thuộc quận T, thành phố Hà Nội thể hiện: Đèn dạng tròn lắp trên cột cần vươn giữa chiều đường theo chiều thẳng đứng, đèn đỏ ở trên, đèn vàng ở giữa và đèn xanh ở dưới (dạng 1 kiểu 1 Phụ lục A - Quy chuẩn số 41/2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ T9 kèm theo đồng hồ đếm ngược; Đèn hình mũi tên bên trái lắp trên cột cần vươn cạnh đèn tròn về bên trái (sát dải phân cách giữa đường) theo chiều thẳng đứng. Đèn đỏ ở trên, đèn vàng ở giữa và đèn xanh ở dưới. Theo Quy chuẩn 41/2019/BGTVT quy định:

+ Điểm 10.2.1 và 10.2.2 quy định đối với đèn hình mũi tên chỉ hướng cho phép rẽ trái thì đồng thời cho phép quay đầu. Như vậy đèn chỉ hướng cho phép rẽ trái có ý nghĩa điều khiển 02 hướng gồm rẽ trái và quay đầu.

+ Điểm 10.4.1 quy định: *"Nếu đèn có lắp đèn hình mũi tên màu xanh thì các loại phương tiện giao thông chỉ được đi khi tín hiệu mũi tên bật sáng cho phép. Tín hiệu mũi tên cho phép rẽ trái thì đồng thời cho phép quay đầu nếu không có báo hiệu cấm quay đầu khác".* Như vậy, khi tín hiệu mũi tên cho phép rẽ trái không phải màu xanh thì phương tiện quay đầu cũng không được đi.

+ Điểm 10.4.4 quy định: *"Khi tín hiệu mũi tên màu đỏ được bật sáng cùng lúc với tín hiệu đèn chính màu xanh thì phương tiện không được đi theo hướng mũi tên. Những nơi bố trí mũi tên màu đỏ cần bố trí làn chờ cho các xe đi hướng đang có đèn màu đỏ".* Do đó, trường hợp mũi tên là mũi tên cho phép rẽ trái màu đỏ thì phương tiện phải chấp hành quy định điểm 10.4.1 phương tiện quay đầu không được đi.

Theo hình ảnh ghi nhận từ Hệ thống thể hiện rõ phương tiện ô tô con nhãn hiệu Mazda màu trắng BKS 30F-096.39 vượt qua vạch dừng màu trắng tại thời điểm đèn mũi tên cho phép rẽ trái màu đỏ 25 giây và đèn tín hiệu chính điều khiển giao thông có dạng hình tròn màu xanh 50 giây. Phương tiện vượt qua vạch dừng, đi theo hướng bên trái. Theo Biên bản làm việc số G01.801.308.020-981-24-

003254/BB-LV ghi nhận ông Nguyễn Xuân T (chủ xe ô tô BKS 30F-096.39) trình bày và công nhận là người điều khiển xe ô tô thực hiện hành vi như thiết bị Camera giám sát ghi nhận. Việc ông T trình bày không có quy định về trường hợp đèn tín hiệu mũi tên màu đỏ được bật sáng cùng lúc với tín hiệu đèn chính màu xanh thì cấm phương tiện quay đầu nên xe ông được quay đầu là không đúng những quy định nêu trên. Theo khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *"Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ".* Như vậy, ô tô BKS 30F-096.39 do ông Nguyễn Xuân T điều khiển đã không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông là vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng) quy định: *"Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:*

"a) Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông;"

- Tại điển b khoản 11 Điều 5 quy định:*"Ngoài việc bị phạt tiền, người điều khiển xe thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:*

b) Thực hiện hành vi quy định tại điểm đ khoản 2; điểm h điểm i khoản 3; khoản 4; điểm a, điểm b, điểm d, điểm đ, điểm g, điểm h, điểm i khoản 5 Điều này bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe từ 01 tháng đến 03 tháng".

Như vậy, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H buộc ông Nguyễn Xuân T nộp phạt với số tiền 5.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với hình phạt bổ sung: Giấy phép lái xe số 010069013233 do Sở Giao thông vận tải thành phố G cấp cho ông Nguyễn Xuân T, ghi hạng bằng: E có thời hạn đến ngày 09/4/2029. Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H áp dụng hình phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng kể từ ngày 11/9/2024 đến ngày 11/11/2024 là đúng quy định Điều 21, Điều 25 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 theo viện dẫn trên.

[2.2] Đối với Quyết định số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Xuân T (lần đầu):

- Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành: Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành quyết định giải quyết khiếu nại là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 17 Luật Khiếu nại 2011.

- Về nội dung: Như phân tích ở trên, Biên bản hành chính do đồng chí Đào

Minh T2 lập và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành đối với ông Nguyễn Xuân T là đúng với diễn biến thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông ban hành quyết định giải quyết khiếu nại với nội dung: Giữ nguyên Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ pháp luật.

Ông Nguyễn Xuân T cho rằng việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu đã quá 45 ngày mà không được giải quyết. Tuy nhiên, theo hồ sơ giải quyết khiếu nại thể hiện ông T đơn khiếu nại vào ngày 02/10/2024 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 560/QĐ-CSGT-CTHC được ban hành ngày 04/11/2024 và ngày ông T nhận được quyết định là ngày 06/11/2024, tức là chưa vượt quá 45 ngày. Mặt khác, ông T có đơn nộp ngày 21/11/2024 với nội dung là Đơn kiến nghị, phản ánh mà không phải là đơn khiếu nại lần 2, cụ thể nội dung đơn phản ánh việc giải quyết khiếu nại lần 1 quá thời hạn, không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, không có nội dụng khiếu nại yêu cầu hủy bỏ Quyết định giải quyết khiếu nại số 560/QĐ-CSGT-CTHC. Như vậy, việc giải quyết khiếu nại và bàn giao Quyết định giải quyết khiếu nại của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố H cho ông T đảm bảo về thời hạn giải quyết nên không có căn cứ để hủy bỏ Quyết định này. Ông T khởi kiện yêu cầu hủy quyết định trên là không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Xuân T về hành vi vi phạm *"Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông"* theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số GO 1.801.3 08.020-981-24-001745/QĐ-XPHC ngày 11/9/2024 và việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 560/QĐ-CSGT-CTHC ngày 04/11/2024 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Xuân T là đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Ông Nguyễn Xuân T kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân T.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Xuân T;

2. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 286/2025/HC-ST ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Huân **Nguyễn Tiến Dũng** **Ngô Tự Học**

Nơi nhận:
- VCT&KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học